

# Nhà Sư Vương Lỵ

hay là **Hồng Nhạn Lưu Ly** (*The Lone Swan*)

Tác Giả: Tô Mạn Thù

Bản Dịch: Bùi Giáng



## CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

Một ngày kia nhàn rỗi, tôi lẩn thẩn ra ngoài Xuân Tông Đình ngắm cảnh, chợt thấy trên tường vách có bài thơ ai mới viết lên, nét chữ đen còn ướt. Tôi tỉ mỉ đọc xem thì ra đó là bài “Tồn quan trúc chi từ”.

*Nhị phẩm gia hàm tứ phẩm giai  
Hoàng nhiên lục khiếu tứ nhân đài  
Hoàng đường bán quy xưng ty phủ  
Bạch giản thông tường thụ hiến đài  
Miết phủ thỉnh đàm đương tọa tráp  
Trác phiên tiếp kiến đại môn khai  
Tiện nghi thử nhựt xưng quan sát  
Ngũ bách quan đương mại đắc lai...*

(Bài thơ ngụ ý châm biếm bọn hãnh tiến dứt lốt tiền nong lên chức quan chễm chệ làm tâng)

Tôi đang trầm ngâm ngán ngẩm, định bỏ đi nơi khác, chợt thấy một tỳ kheo thiếu niên mang một cái giỏ bước tới, khoảng chừng mười sáu mười bảy tuổi. Gương mặt có vẻ u ám đau buồn. Vừa thấy tôi, thì liền chấp tay đảnh lễ mà rằng:

- Kính a sư, nơi này có chốn nào cho tôi tạm trú chớ?

Tôi đáp:

- Có. Tôi đưa dẫn chú tới khách đường.

Tỳ kheo nói:

- A Di Đà Phật.

Tôi nói:

- Đa tạ hậu ý a sư. Tôi mỗi mệt lắm, đúng như sư vừa nói. Tôi từ Hồ Nam tới đây, phát nguyện tham lễ thập phương. Mặc dù tôi ốm yếu mỗi mệt, nhưng mỗi hận trong lòng đã tiêu tan, và hơn nữa, cũng quên bằng, chẳng còn nhớ nỗi cay đắng như thế nào.

Tối đến, tỳ kheo cùng tôi lên gác ngủ. Tôi xét thấy áo quần vật dụng của chú, đều không có vẻ cũ kỹ lắm, thì đoán rằng chú ta chỉ mới cạo tóc đi tu thôi. Và chỉ nhìn thoáng qua cũng rõ là trong lòng chú chất chứa ngàn mối uất hận.

Bèn hỏi:

- Chú xuất gia bao lâu rồi?

Tỳ kheo nghe tôi nói, trầm tư một lúc lâu, rầu rĩ đáp:

- Tôi cạo đầu chỉ mới hơn tháng nay. A sư đối đãi với tôi thật nhiều đức độ lễ nghĩa. Lòng tôi thật cảm kích. Tôi xin cho a sư rõ vì lẽ chi cho tôi xuất gia. Tôi hận người đời! Từ bé mồ côi cha mẹ, chú tôi tham tiền tham lợi đem tôi bán cho một gia đình giàu có để họ làm con nuôi.

Một ngày kia, mưa gió tầm tã, tôi ngồi bên cửa sổ, đọc thi ca đời Đường, chợt thấy nhà láng giềng có một cô con gái. Lúc bấy giờ bên khung cửa thêu thùa. Tôi đưa mắt nhìn cô ấy. Thì rõ ra là một hồng nhan sắc nước hương trời, quả có là như thiên tiên xuống trần gian giỡn cợt. Ban sơ tôi chẳng dám có ý dòm dò lều láo gì cả. Chợt một ngày nọ, cô gái kia viết cho tôi một tờ thư cũn cốn, đem dây chỉ hồng cột vào đuôi một con chuồn chuồn tí hon, cho veo bay tà tà qua song cửa tôi. Nó bay chậm rãi vào phòng, uể oải đậu xuống cách tôi ba thước rưỡi bốn ly. Phía bên dưới là một dòng khe rất mực tiểu khê liên tồn gần cách ngôi nhà cô con gái xinh đẹp và nhà tôi. Tôi nắm được tờ thư, thông dong hỏi hộp tụng niệm thiết tha, như các vị thầy tu tụng kinh gõ mõ, hầu mong sớm về Niết Bàn Cực Lạc, hoặc trời Đâu Suất, hoặc trời Phạm Hạnh La Treizième, La Quatorzième. Lòng thơ ngây của tôi say lúy túy trong kiêu diễm quốc sắc, say sưa bàng hoàng giữa cuộc tình tự thiên hương, máu me bột bột như Tề Thiên Đại Thánh ăn trộm được đào tiên điên tào đào túy. Nhân than thở một tiếng mà rằng: “*Ta há chẳng tu hành đắc quả A nậu đa la tam miệu tam bồ đề từ bao nhiêu kiếp trước, mà kiếp nay sinh bình lạc được lọt vào vòng con mắt xanh tươi mát của giai nhân?*” Do đó, mộng hồn ước

phách thảy thảy hai mặt ba bề, bốn xung quanh đều bị gài lóng giềng liên tồn nhiếp dẫn vào vòng ảo huyền phiêu nhiên chẳng còn biết đâu là trời thái hư, đâu là đất tịch mịch, mây phiêu hốt trắng hoang liêu, nguyệt nguyên tiêu, tuyết trùng dương, mưa sóc vọng...

*Hỡi ôi linh hồn đãng khí vân tiêu  
Vào trong sóc vọng đến điều trùng dương  
Bình minh Bắc Húc một phương  
Mở phơi phóng nhiệm lục hường hây hây  
Hồng nhan em có mọc đầy  
Liên tồn em khép mở đầy ngồn ngang  
Bám dây trên phím tơ đàn  
Mờ bay trắng xóa suốt ngàn mai xuân  
Vân tưởng y thường hoa tưởng dung  
Xuân phong phát hạm lộ hoa nùng  
Nhược phi Quần Ngọc sơn đầu kiến  
Hội hướng Dao Đài nguyệt hạ phùng  
Một ngành diễm tuyết tơ chung  
Vu sơn vân vũ yên lung lục hàn  
Hè xuân nhị nguyệt bước sang  
Màu nguyên thủy giục một nàng bước ra  
Phượng khô từ tiết tháng ba  
Mùa đông sắp tới đo ra một hàng  
Anh đi gió trút đổ ngàn  
Rồi tung râu tóc áo vàng thước gương  
Rằng từ mây liễu hoa tâm  
Mộng về hàm tiếu ngâm ngâm bên người*

Kính thưa đại sư!

Nói ra thì nghe chướng thật, nhưng làm sao có thể chẳng nói ra. Cầm tờ thư bé bỏng trong tay, tại hạ bỗng nhiên tưởng mình là tuyệt trừ hào kiệt cái thế anh hùng hiên ngang hiệp sĩ lẫm liệt tử hống động vũ lâm xuân. Từ đó về sau, sớm hôm liên miên lại bên song cửa, dở chiều tựa án, dở chiều thiu thiu, nhưng mà làn nhãn quan thì liên miên phóng xạ phát tiết anh hoa rang ngoài sang mù sương lóng giềng trắng nuốt. Rồi từ đó nương tử nọ nào nùng kia còn ban cấp cho tại hạ những họa thêu ngọc gấm, những bút mực giấy nghiên. Tôi biết gia đình nàng nghèo lắm và ông cha của nàng già rồi thì tôi bèn đem vàng bạc hậu báo ân đức hồng huệ của hồng nhan. Mấy lần như thế. Nhưng thử hỏi; tôi đào đâu ra vàng bạc mà hậu báo như thế mấy lần? Tất nhiên đó là của ăn cấp vậy. Hỡi ôi, đại sư hãy nguyên lượng cho giùm. Một kẻ luống tuổi hoặc già nua, hoặc một trung niên thi sỹ thì chẳng bao giờ nên ăn cấp số sàng, nhưng tôi chỉ là một thằng bé thơ ngây sống toàn nhiên trong mộng cảnh. Thì sự thị phi thiện ác của nhân hoàn há đâu có thể ước thúc được tôi?

Một ngày nọ cô gái tặng tôi một chiếc túi gấm tự tay nàng thêu trong đựng một hộp bút mực nỡ nà. Cầm hộp bút mà tôi mơ tưởng tới những vở sò, vở hén suốt mười phương quốc độ bờ bến bên hải ngoại phiêu du: “*em đi bên ấy chân tròn khép. Hai ống mơ hồ mỗi một hàng...*” Hỡi ôi cái túi gấm gì mà đeo bong lẻo đeo đa mang điều hiu cở tơ vàng hoe ra như thế bao phủ những hố những hang những hầm sâu rộng động biếc rất mực từ bi bờ liễu ra đời? Yên tử cốc? Thu hải đường? Môi chước tuyết? Dã hoa sương? Nữ phượng noãn? Thủy sớ ba? San san bộ? Trì trì lại? Niết tróc thủ? Kiết cư ước? Củng mộc lan? An diện huệ? Đà diên cúc? Ưc dương tỏa? Phan âm mao? Tấu hạp liệm? Chấn phấn liễu? Thiên vu nguyệt? Thanh cấm băng? Quận não khí? Tróc ảnh phù đồ? Đào ác diệu na? Đa tầm hậu tứ? Bồi liễu yên lung? Tịch khai sa thạch? Niệm tuyền nân hương? Môn từng soạn quý? Tiệp báo vân mông? Ban thiên đạo hạnh? Bá chủng thập phương? Thương hải lam điền? Thiên duyên lục điệp...??? làm sao? Làm sao kể xiết đó là cái chi? Chỉ biết rằng một phen đón tặng vật, thì chợt nghĩ rằng sẽ không còn đào đâu ra bạc vàng đá quý để đền đáp ân huệ của tiên cô. Không còn cơ duyên xảo hợp để ăn cấp ăn trộm được nữa. Tôi bèn mở môi hỏi mượn tiền của một người tỳ tử ở trong nhà. Tôi chẳng ngờ đâu rằng tỳ tử nọ chấp thuận cho mượn tiền, nhưng âm thầm đem sự vụ nọ ra mà nói với nghĩa phụ tôi.

Sáng ngày hôm sau, nghĩa phụ tôi gọi tôi tới, nghiêm giọng trách mắng:

- Ta vốn xưa nay yêu quý mày. Ngờ đâu mày là đứa bé con hư thân mất nết, hành động đảo tứ diên tam

phóng đăng hình hài nhà ma rất mực ra như thế. Nhà ta đây không thể nào chứa chấp cái loại hư hỏng đốn mặt như mày. Mày hãy sớm liệu cú đi xa, để lão phu khỏi tóm lấy thân thể mày mà bóp giập mảnh xương vai trong mình mấy xương xẩu của cái thằng người ngòm luộm thuộm đích thị là mày. Nếu lão phu không sớm đối phó theo thể thái quyết liệt như thế, chịu ản nhần dung thứ cho mày ở tại đây, rồi ra nay mày mê con này, mày đem tiền của cho nó, mai kia mày mê con nọ, rồi cuối cùng mày lớn lên, mày sẽ quen thói si mê, trong khi gia sản của tao tàn lụi hết, thì mày chỉ còn có một cánh là nhảy chồm tới nắm lấy hình hài lão phu mà đem bán sấp bán ngửa cho mọi kẻ lưu manh nào lão phu đâu có biết họ biết tên? Rõ thật là:

*Người đâu tá? Quê nhà chưa tỏ  
Tuổi bao nhiêu? Tên họ là chi?  
Đã sinh cùng nước cùng thi  
Cùng ta không biết mà ly là mày...*

Phải. Không biết mà ly. Ly khai từ giữa tâm dạ ruột rà. Ly khai từ thớ ban sơ ta lưu tâm chiếu cố. Giữa mày và tao từ nay thế là dứt tuyệt ân nghĩa bình sinh. Mày đau lòng, tao biết. Nhưng tao há chẳng còn não dạ gấp bội điệp song trùng mày đó chẳng nhe? Kể ra tao cũng chẳng oán hận chi mày. Dù sao mày kể ra cũng còn nhỏ tuổi mà cần nhần gậy gỗ mãi với mày. Nhưng mà sự tình éo le đã eo óc xảy ra oái oăm đến thế, đôi ta đành ân đoạn nghĩa tuyệt mà thôi. Mày đi đường mày, Tao đi đường tao. Tình nghĩa đôi ta đến thế nào? Đã ra như thế lồi vào chông gai. Chỉ xin Thượng Đế an bài. Cho chân mày bước dặm dài riêng thôi... Dù sao, trước khi để mày ra đi, lòng tao cũng có âm thần quyến luyến. Thôi để tao tặng mày một bài thơ tiễn chân bình sinh ly biệt. Thơ rằng:

*Tiếc thay chút nghĩa cũ càng.  
Đường chia hai ngã muôn vàn muối sương  
Sớm hôm sầu rụng lạ đường  
Tâm linh lão hủ còn mừng tượng con.  
Dấu rằng biển cạn sông mòn  
Ban sơ tri ngộ mộng còn trùng lai*

(All' ou mann ên y émoi  
Prosthêseis tasd' aras...)

*Dấu sao ta cũng hết lòng  
Tìm phương ngựa giúp long đong cho mày  
Những nguyên rửa nặng hại thay  
Mày đi quá lậm trong ngày phù du  
Màu xanh thung lũng hư phù  
Há đâu lếu láo lù lù hiện thân  
Ấy nơi tắc cổ mộng ngàn  
Trong lu hủ nọ nửa gần nửa xa  
Nửa như mật tỵ là hoa  
Nửa như cay đắng ấy là giấm chua  
Mai sau ví chẳng chịu chừa  
Còn toan rờ rẫm thì thừa tai ương  
Tiến lui giữa ngã ba đường  
Từ đây cách biệt khe mương khôn tày  
Giữa ta đây với thân mày  
Một vùng khoảng rộng chia hai con đường  
Nghe chẳng, hỡi bé bỏng đường  
Lưu ly khôn đốn còn thường hằng diên  
Nếu mày chịu bớt quàng xiên  
Nghe ta bày tỏ một miền chân như  
Thì xin mày hãy rằng từ  
Mai đừng vi phạm đất lừ đừ kia  
Cõi thiêng liêng đó mép rìa  
Phải nên kính sợ mà chia xa lờ*

*Chỉ riêng trong địa hạt ngòi  
Chung cho thiên hạ thì lời mà được thốt ra  
Còn riêng góc nọ kia là  
Tuyệt nhiên chớ có nại hà ứng ngôn...*

(Polla keleuthos eratuei  
Klueis, Ô pollumokth'alata;  
Logonn ei tin'iskheis  
Pros éman leskhan, abtôn apobas,  
Ina pasi nomos,  
Phonei Prosthén d'aperoukou)

Ông cụ hỗn hển ngậm ngùi nói xong như tạc hình một bồ tát ẩn hiện mô dạng ở bên miền lập ngôn tịch hạp thái thậm hoang liêu. Tôi đỡ đỡ tề đại lắng nghe, nửa hiểu, nửa không. Duy có cảm tưởng dị thường rằng mình đã vô duyên đánh rơi mất một cơ hội phi phạm trong bình sinh miên bạc. Bất thành linh, tôi giác ngộ: Ông cụ già nọ mang một linh hồn nào từ lịch kiếp lang thang vô sở tòng lai diệc vô sở khứ... và đã nén lòng mình trong một thứ liên tồn hạ học lập ngôn.

Ông cụ còn viết một lá thư bảo tôi đem về giao cho người thúc phụ của tôi... Nghĩa phụ thảo nhứt hàm, chúc dư khiết quy, chí ngô thúc phụ. Dư thụ hàm nhập phòng, nữ do ỷ song nghênh dư hàm tiếu... Tôi nhận lấy tờ thư quay về phòng, cô gái láng giềng còn tựa cửa đón tôi, ngậm cười ôi một cách...!!!

Tôi thẳng thắn đem sự vụ đầu đuôi ra nói cho cô bé biết:

- Hôm nay bị nghĩa phụ đuổi đi. Chẳng biết ngày sau còn có dịp nào cùng cô nương gặp gỡ tại chốn nào chẳng?

Cô gái nghe tôi nói thế, thì có vẻ không vui, ử rử đưa một ngón tay uể oải, ngậm ngừng mà rằng:

- Đêm nay trời không có trăng. Anh chờ tôi mười một giờ khuya, thì chèo ghe nan ra chờ em ở phía sau nhà hèo lán nhé. Anh sẽ cấm sào đợi em ở chốn tịch tịch mịch đó. sớm chầy gì em cũng sẽ len lỏi lách lau ra hội diện. Anh chịu như vậy chẳng? Được chẳng?

Tôi vội vã líu lười đáp:

- Được . Được. Chịu lắm.

Nhận được lời phân phó của hồng nhan hương phấn ra như thế, cõi lòng tôi thấy thơm ngát như cò reo chiêng trống dậy tưng bừng. Cảm thấy như được hồng ân từ thiên thượng chan rưới xuống hình hài. Bèn nô nức lui vào phòng ôn tồn gẫm lại cái lời kia của nương tử như hân hoan nhậ nhệ một yến tiệc siêu phàm.

Thúc phụ cất vấn mà rằng:

- Mà y hầy nói cho tao rõ, mà y lấy tiền tiêu vào việc chi? Tiêu pha vào vụ chi? Đánh cờ bạc hả? Rủ rê bọn vô lại chơi bời hả? Đàng điếm phiêu bông hả? Tôi chỉ biết cúi đầu cung kính làm thinh nín im thin thít. Vì sợ nói sự thật ra, ắt là tiêu ma thanh danh của láng giềng tiên nga thiên nữ. Thì sao có thể được cho đành? Với cái cuộc rụng rơi tàn xiêu ngôã giải kia?

(Dư tuy cung mặc, bất cảm đáp nhứt từ; khủng trực ngôn chi, tắc lân nữ tiên nga thanh danh ngôã giải , thị hà khả giả?

The only thing I could do was to maintain a respectful silence. I did not dare to answer one word, fearing that if I told the truth, the girl's reputation would be ruined and shattered like clay tiles).

Một chặp sau, thúc phụ lại hỏi tiếp:

- Nào, nào! Nói cho cùng mà y cùng đưa nào rủ rê cờ bạc lêu lổng chơi bời ra như thế?

Tôi vẫn ngồi nín im thin thít, như thế càng khiến thúc phụ nổi dóa thêm. Ông cầm cái ống điều giờ ra đập toi bời xuống trên vai tôi từng cơn tua tủa.

Tôi cắn răng chịu đau đớn, không dám rục rịch, mà cũng chẳng dám khóc lóc một giọt nước mắt bé bỏng nào. Chờ tới lúc nhá nhem thao láo, cảm lòng chẳng được, tôi len lỏi men xuống bờ sông tháo chiếc ghe chài cá của nhà láng giềng. Vai tôi đau ê ẩm nhức nhối không thể tả. Quờ quạng chèo đi, hai tay hì hục, mà môi miệng thì liên tồn tụng niệm mà rằng: "*Đêm nay không cố gắng cùng cực để giáp mặt giai nhân, thì lỡ làng lời ước nguyện. Kể chi đau đớn thịt da? Kể chi xót xa xương cốt? Hai vai rời rạc đã đến nỗi nào? Cho dầu toàn thể hình hài có tan rã ra nhà ma chẳng nữa, há để mà lui? Há đâu mà dừng cuộc? Há chẳng hồ để mà bỏ con? Mà chấm dứt ân tình chiến trận đêm nay?"*

Thế là tôi dồn tụ hết bình sinh miên bạc lại để trì chèo chống ghe nan trong một phen liên tồn rục rịch rất mực thông dong cõi lòng hờ hớ. Tới lúc chạm vào miền mép căn nhà bí ẩn của giai nhân hồng môn le lói, thì chuông đồng hồ đổ tám giờ rưỡi. Lòng tôi thư thái, cờ reo trống giục liên hồi, quên bẵng hết đau đớn gân xương và máu me da thịt. Tôi đặt mái chèo nơi một mép rìa căn nhà lá cỏ của giai nhân. Chờ đợi rất lâu. Chẳng thấy bóng hồng thì lo âu éo le khôn tả.

Chợt trời nổi một trận mưa như trút. Tôi bèn chèo ghe nan tới dưới lục ba tiêu, nơi một góc tường để ẩn núp (úp nắng an cần). Chống chỏi gió mưa, đêm dài chờ đợi. Cho tới canh tư, vẫn mang mang bật tâm, chẳng thấy một bóng ma nào thấp thoáng, đừng nói chi là hình ảnh yếu điệu tiên nga! Tôi trong lòng biết rõ là sự vụ có nham nhờ gì trở ngại biến cố lồi thoi. Lòng đau xót khôn cùng, tôi co giò nhảy tòm xuống nước lạnh. Chẳng còn biết trời tròn hay đất méo, sơn hà đảo tứ hoặc điên tam! Bao nhiêu trận khờ thương đại nhớ, cuồng mộng si mơ, của thanh xuân sầm diên dục trích thầy thầy cùng chan hòa trong một sát na giá buốt mà tiêu tán theo ngọn nước xuôi dòng. Hỡi ôi ! Ôi hỡi! Hỡi ôi ôi!

*“Tôi còn gì nữa là tôi! Thuyền duyên nàng vẫn là người thuyền duyên”.*

I lost all sense of my surroundings and knew nothing until I gradually regained consciousness.

Tôi mất trụi hết mọi thức giác về sự vật bốn bề ba ngõ bảy ngõ xung quanh, chẳng còn biết gì gì nữa cả mô mô tê tê coi tê chi ráo ráo! Cho tới lúc dần dà tiềm tiềm hồi tỉnh lại hỡi ôi! Nhìn bốn phía, chỉ thấy phen trúc, vách rạ, nhà tranh. Té ra là nằm giữa một gian nhà cỏ một ngư ông. Một ông một bà già nua, ngồi bên tôi ân cần đăm đăm nhìn ngó, vốn đưa tay sờ ngực phổi tôi mấy phen. Tôi đột nhiên cất tiếng hỏi:

- Có phải ông bà đã ra tay cứu vớt sinh mệnh của cháu đó chẳng? Nhiên dư thành vô diện mục cánh sinh nhân thế!

I really feel too ashamed of my self to return to the world of living!

Quả thật cháu xấu hổ quá, không còn mặt mũi mắt môi nào mà sống nữa ở nhân gian!

Bà lão mà rằng:

- Tội quá! Tội quá! Cháu bé ôi! Cháu đừng nói chi nhiều. Nằm im tĩnh dưỡng! Trời và Phật và Như Lai Bồ Tát Linh Mục Thượng Thừa sẽ cộng tác che chở cho cháu đặng bình an tai qua nạn khỏi.

Nghe giọng bà lão ôn tồn thâm hậu thì bỗng nhiên tôi vùng sa nước mắt, và đem hết sự tình ra kể lại một phen. Bà lão lắc đầu tóc bạc phơ mấy bận, than dài một tiếng mà rằng:

- Thiên hạ phụ tâm nhân nhi, tử tử nhiên nhiên dã. Khánh kim hậu tu tri tự trọng. (Thiên hạ thiếu chi kẻ phụ lòng, như đó rứa mà thôi! Cháu từ rày về sau hãy nên liệu mà giữ mình, coi trọng cái thân thể).

Ông lão nói tiếp:

- Chịu khó cho ru! gắng ỉn nhẩn chẳng chớ! Cháu nay đã nếm qua cái mùi tục lụy lạc bước một lần, bề khổ vô biên, hồi đầu thị nạn. Chợt một phen tỉnh ngộ, quay đầu, thì cập bờ Như Lai bỉ nạn vậy. Tốt thay! Lành thay! Phúc đức thay!

Tôi cảm nước mắt tại đầy đủ hai hàng, quỳ xuống bái tạ ông bà, rồi cáo biệt. Chẳng biết hướng gót chân tới đâu. Đầu chón đầu nơi, đầu trời đầu đất, đầu lật đặt đầu thông dong. Cõi lòng đầy bi thương, thống hận, tôi dần gót chân vào trong núi Nhạc Lộ, cạo trọc đầu làm một tỳ kheo. Rồi đem chôn hết bao kỷ vật phấn mốc hương thừa (vốn hằng đeo giắt ở bên hông) đem chôn hết vào sâu trong thớ đất sét ở bên sơn thụ lâm tuyền tại chốn Phi Lai Chung mù sương man mác. Rồi sau đó tôi theo chân một bọn người lái buôn mà tới chốn non nước này. Ngày nay, đứng trước trời đất mang mang, vũ trụ hắt hiu, càn khôn hiu hắt há chẳng chẳng nhẽ nhận ra sao gọi là tình? Sao gọi là hận? (Kim tự mang mang vũ trụ, hựu ô đồ sở vị tình, sở vị hận da?) Diện tiền hiu hắt mù sương? Biết đâu địa ngục thiên đường là đâu? Liên tồn miệng mọc chòm râu. Đầu tôi tóc bạc khê đầu in rêu?

.....

Nghe chuyện Tương Tăng kể xong, thì lòng tôi bồi hồi nhớ lại sự cũ của mình, lòng lộn tung hoành hàng hai ở trước con mắt. Kỷ niệm dâng trào ở bốn phía rập rình dâu biển giáp công. Tôi không còn làm sao ngủ được nữa. Y hy vẫn từ mẩu trách dư chi thanh, thần vi tung nhiên nhi động... Bỗng nhiên nghe vắng dậy giọng từ mẩu trách mắng mình, thần hồn tôi hốt nhiên tê giá. Hốt hoảng bồi hồi. Nước mắt trào ra suốt năm canh thiêm thiếp ri rĩ liên tồn mờ hoen hương sắc cổ hương...

Sáng hôm sau, tôi mệt mỏi rụi cả máu me, không dậy được. Tương Tăng sớm hôm lo thang thuốc, cơm cháo

cho tôi. Nửa đêm thao thức, nhìn Tương Tăng lộ mọ cặm cụi, lòng tôi bật chột cảm thương dữ dội quá, tôi âm ỷ khóc một mình. Từ đó về sau, hai đứa tôi trở thành hoạn nạn chi giao. Rồi sau đó Tương Tăng cũng rõ hết những mối đau ngầm vui gượng của tôi. Chúng tôi quyến luyến nhau, không rời nhau được nữa.

Tôi đau trận đó tới hai mươi hôm mới bình phục, chống gậy bước ra cửa dòm cảnh vật xa xa. Bầu trời sắc nước long lanh thăm thẳm. Tiếng chuông ngân dài. Phong cảnh như gột rửa trăm nỗi ngàn phiền ra khỏi xương máu rỉ rả của con người ta. Tôi lầm nhảm thơ Virgil...

"In fretadum fluvii current, dum montibus umbrae...Lustrabunt convexa...polus dum sidera kascet...  
While the rivers shall run to ocean, while the shadows shall move in the mountain valleys, while the sky shall feed the stars, always shall thy happiness, and the felicity, and the rapture, and thy name, and thy glory abide..."

*Khi trường giang còn dọc xuôi về tỳ hải  
Lúc bóng xanh thung lũng vẫn liên tồn  
Và động đậy suốt vùng sương suối liễu  
Và thanh thiên còn bồi dưỡng sao rờn  
Ngàn tinh tú còn lắt lay phiêu diểu  
Thì thiên thu còn vĩnh phúc cho người  
Và hoan lạc cuồng cơn điên trận đảo  
Và vinh quang và tên tuổi xa vời  
Còn ở lại cư lưu trong mộng ảo  
Vời tà xiêm duệ địa bóng trường quân  
Vời đồn lãnh nhũ ba hương phức úc  
Suốt binh sinh với miền bạc lũng từng...*

Then endure for a while  
And live for a happier day...

*Thì ẩn nhẫn một thời gian khiêm thuận  
Vi một ngày nào đó sẽ đẹp hơn  
Vi một tháng liên tồn lôn bồi động  
Lòng chan hòa hồn vĩnh thể đằm bông  
Quần sẽ đổ vì bàn chân nàng bước  
Nữ Thần ôi đã hiển lộ huy hoàng  
Trong gót ngọc ngậm ngùi xuân buổi trước  
Ngày bữa sau lửa lựu lập lòe bông...*

## CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

Od ekeinos ego.Phônê gar oro, to phat dzomenôn...  
(Chẳng cần chi kiếm ta nhiều. Ta ngồi đây ngóng tiêu điều hai tai)  
HOMER

Chợt một ngày kia, vị giám viện tới bên tôi bảo:

- Mai là ngày Trung Nguyên tiết, tại thành nội, gia đình họ Mạch có tế lễ, vị thủ tòa đã phái lão nạp ứng phó cuộc kia. Ngài cũng có hỏi "trong số trụ tằng, ai là kẻ khả dĩ chọn làm đồng bạn". Thì lão nạp đáp rằng chính đại sư là người thích hợp nhất. Thủ tòa rất lấy làm mừng rỡ mà rằng: " Sư trầm tĩnh quả ngôn, tác trang sơn môn phong phạm, năng khởi thập phương tông ngưỡng". Hơn nữa, gia đình họ Mạch vốn là người ở Lĩnh Nam, thì đại sư cùng đi với lão nạp là phải lắm, tiện lợi lắm lắm. Hơn bất cứ kẻ nào khác. Vì vậy nên lão nạp chẳng thể nào chẳng đặng tá trọng ư đại sư...

Tôi bèn đáp mà rằng:

- Từ ngày tôi xuất gia tới giờ, vốn chẳng có dịp quen với công cuộc thế lệ đó. Ngoài việc thắp hương niệm tụng tâm kinh đại bi ra, thì tôi chẳng còn khả năng gì nữa cả. E rằng sẽ không ứng phó được chu đáo niềm kỳ

vọng của đại sư?

Vị giám viện đáp mà rằng;

- Pháp quy cúng dường, chùng đó đã đủ rồi. Lại có thêm ba người phụng thị, rất mực thông thạo sự việc. Tiểu sư phụ chỉ cần giúp chúng tôi đốt nhang, gõ chuông mõ, thắp đèn lai rai là đủ. Rất mong tiểu sư phụ đừng từ nan, chịu khó giúp cho một chút để thêm phần xán lạn cho cuộc này.

Nghe vị giám viện phân trần rõ ra như thế, tôi bàn nhận lời. Vị giám viện hân hoan cáo biệt. Tôi bảo Tương Tăng rằng:

- Những sự vụ luộm thuộm kia chẳng ích gì cho chính giáo cả. Trái lại chỉ làm cho thiên hạ nhìn chúng ta cáng nham nhờ thêm mà thôi. Những cuộc ứng phó lai rai thế nọ, ngày xưa vốn chẳng hề có nghe. Xưa kia, thuở Bạch Khởi làm tướng nhà Tần, ông ta đã hãm giết bốn mươi vạn sĩ tốt đầu hàng tại Trường Bình. Đến thời Lương Vũ Đế nhà sư Chí Công đại hiện đức, nêu ra sự vụ bi thảm kia, cốt để cảnh giác những kẻ khát máu khao me, và đưa ra những phương sách ôn tồn chế độ. Vũ Đế bèn chiêu tập thiên hạ san trường giang đại hải, suốt bảy ngày bảy đêm liên tục nói tiếp. Lúc bấy giờ những cao tăng danh tiếng, cùng đồng thời đề huề nghe lời yêu thỉnh mà đề huề phó ước như lai.

Đề huề lưng túi gió trăng. Sau lưng theo một vài thàng lai rai. Họ gì như thế bẻ bai? Trung niên thi sỹ ấy ai đó là?...Cầm bằng cũng thế mà ra? Theo chân Bồ tát mặn mà Như Lai...

All the famous monks answered his invitation at one time. The accepting of invitations commenced from that time...

Ứng phó chi pháp tự tử thì...phép tắc ứng phó, khởi đầu từ đó mà ra vậy.

Tôi từng có đọc trong kinh điển, thấy ký chú thuở xưa rằng Đức Phật tại thế, vì pháp thi sinh, dùng pháp mà giáo hóa tứ sinh, nhân gian thiên thượng không có gì mà Ngài chẳng đem ra áp dụng điều đình mà thành thực tự như. Chư đệ tử thì đề huề phân hóa thập phương, khôi hoàng đạo giáo, kịp đến khi Phật diệt độ về sau, ông A Nan cùng chư vị Bồ Tát kết tập tam tạng, lưu thông từ bảo. Cho đến thời Hán Minh Đế, Phật pháp mới nhập chấn đản. Từ đời Đường Tống về sau, thì dần dà rời rã, tiệm nhập kiêu ly. Tiền bạc liên tục được sử dụng làm miếng ăn thức mặc, và Phật giáo trở thành một món đồ có thể đem bán mua. Hỡi ôi! Kỳ dị thay ôi hỡi! Ta phú! Dị tai! Tự ký vị độ, yên năng độ nhân? Tỷ như hạ tĩnh cứu nhân, nhị câu hãm nịch. Tự mình mà còn chưa độ được, há đâu có thể độ người? Cũng tỷ như lao xuống giếng cứu người, rốt cuộc cả hai cùng chết đuối

(Alas, how were these who had not found the Path themselves able to show others the Path! For instance, it is like going down into a well to rescue another and both drown).

Huống nữa, ban bố cho, ấy là dự với cùng, mà không có tùm lum cướp giật. May tôi đem Phật pháp ban dự cho người, nếu người đem tiền của ban dự lại cho tôi, thì ấy gọi là buôn đi bán lại, há đâu còn cái nghĩa “ban cho mà chẳng thu về”? Huống nữa, thật ra lại chẳng hề có cho đáng gọi là “dĩ Pháp dự nhân” chút tèo tèo nào cả. Mà chỉ lai rai lếu láo mời mếp kinh kệ mấy lời, để thu hồi tài lợi. Cho dầu thật có chút công kiến thành chẳng nữa, cũng chẳng đủ đền bồi cái lỗi tham lam cầu lợi. Còn như tương sự cầu thả nham nhờ, chỉ mong ngóng bo bo kiếm chác, thì ấy là cướp bóc tài vật của thí chủ. Vậy thì món nợ tinh thần và vật chất đối với các thí chủ, chúng ta làm sao trả được!...Tội lỗi kia làm sao gột rửa được...!

Tương tăng mà rằng:

- Lời sư thật là thâm sâu chí lý, không bắt bẻ vào đâu được. Tôi không hiểu vì sao Chí Công lại đặt ra phép tắc sám hối, khiến cho cái tệ hại càng tệ hại thêm, vì xui người ta tưởng rằng tội lỗi có thể gột sạch bằng những lời vớ vẩn ăn năn...

Tôi đáp:

- Chí công vốn là Bồ tát hóa thân, vốn có thể đem lời vàng mà làm cho xinh vật thể. Trái lại các nhà tu hành đời Đường bo bo thọ trì tụng niệm Phạn kinh, thật là chẳng chút chi ty hào bở ích cả. Ngày nay còn dùng được sự tích gì đâu đối với bọn phàm tăng lố nhố? Vân Thê xiển dương sám pháp, dây dưa tới ngày nay, chỉ tổ làm tai hại cho kẻ chân tu chính dưỡng, lưu độc sa môn, cái họa thật là cùng cực kịch liệt. Còn như môn phái Thiền tông vốn chẳng có sám pháp, nhưng ngày nay lại cũng đua đòi bắt chước giờ trò, há đó chẳng là một điều cảnh giới lớn đó chẳng? Nhưng anh và tôi đều là những kẻ chính tín chân nguyện, đã quy y Phật, là chỉ cốt xiển dương quảng thiết tứ đế và bát chính đạo mà thôi. Há đâu có thứ nêu ra cùng với những trò nham nhờ kia ru?

Tương Tăng nói:

- Tốt thay! Phải thay! Mã Minh Bồ tát bảo: Chư Bồ tát xá vọng nhất thiết hiển chân thực; chư phàm phu phúc chân nhất thiết hiển hư vọng...

(Chư Bồ tát gột bỏ hư, vọng, nhất thiết hiển lộ chân thực; trái lại bọn phàm phu làm điên đảo cái chân thực, và nhất thiết hiển hư vọng).

## CHƯƠNG HAI MƯƠI BA

Ngày hôm sau, tôi theo chân vị giám viện tới nhà họ Mạch. Nhưng tôi chưa hỏi rõ tên ông họ Mạch kia là gì và ông ta từ đâu lại. Chỉ biết rằng ông ấy là một vị tể quan mà thôi. Tối đến, pháp sư khai trường. Đó là lần đầu tiên tôi kinh nghiệm cuộc tế đàn như thế. Lúc bấy giờ đàn ông đàn bà đông đúc xúm xít sát vai nhau ở bốn phía xem lễ. Giám viện lim dim khép hai hàng lông nheo thấp xuống, liên tục chớp tay, cất cao giọng niệm sang sáng lời “chân ngôn” trong kinh điển, tới câu “Tường cốt nhục dĩ phân ly, đồ âm dung nhu hà tại?” (Tường tới kẻ thân yêu đã chia lìa, nhìn ngó đâu cho thấy lại âm dung?) thanh âm thật là âm đạm. Kịp tới câu “Ồ hô! Đồ quyền kiến lạc đào hoa nguyệt, huyết nhiễm chi đầu hận chính trường”; (Hỡi ôi! Con chim đồ quyền đầu lòng kêu thảm thiết hoa đào rơi trắng rụng, máu me ướt nhiễm đầu cành, mối hận miên man đắng dặc)

Kịp tới câu: “Tích nhật phong lưu đồ bất kiến, lục dương vân thảo độc lâu hàn” (Về phong lưu ngày xưa chẳng hề còn thấy chút gì cả, mà chỉ còn liễu xanh, cỏ thơm và lau trơ lạnh) Lại đến câu: “Tướng quân chiến mã kim hà tại? dã thảo nhàn hoa mãn địa sầu!” (Đâu là chiến mã tướng quân? Cỏ hoa hoang dại sầu lan đất dày...)

Tis d'esth' o khôros; tou theôn momidzetai? Athiktos oud'oikêtos. Ai gar émp hoboí théai sph'ékhoussi, Gês te kai Skotou korai...

Bỗng dưng mà cái giọng vàng hiu hắt của nương tử con vị mục sư Robert nọ chọt lên lời về nơi mọi kỷ niệm lòa xòa thuở xưa nàng ngâm thơ Hy Lạp:

“Đất nào như thế hỡi người? Hiển cho thần thánh nào vui hay buồn? Đất này bất khả xâm lăng. Con người không thể về ăn ở đời. Cư lưu hồ dễ được chơi? Riêng là địa hạt của chơi vui thần. Uy linh khủng khiếp vô ngần. Ấy con của Đất và thần U Âm...

Hỡi ôi!

Nương tử tươi xinh ngâm thơ Hy Lạp và giám viện già nua đọc kinh tế điện vong hồn... Gẫm ra cho kỹ thì đôi bên cũng buồn rầu ủ rũ như nhau. Niềm riêng tại hạ u sầu. Gẫm câu kỳ ngộ ban đầu đã xa. Cô nương ký ức đậm đà. Tiểu tăng sầu dựng căn nhà nhớ nhung...

Hỡi ôi!

Đang khi tôi triền miên âm thầm mông lung tư lự ra như thế giữa cảnh trạng trang nghiêm im lặng như tờ bốn phía ba xung quanh, thì hốt nhiên nghe thấy trong đám người ngồi xúm xít tựa lưng tường vách trước mặt có nảy ra một âm thanh ri rí yếu điệu mà rằng:

- Quả thật đúng là người ấy đó, không còn nghi ngờ gì nữa! Gẫm lại cái thuở bé bỏng thơ dại nô đùa với nhau tưởng như cách biệt hai cõi! Ôi bao xiết, thê nhiên vô ngần ra như thế!

Một lát sau, lại nghe giọng một người đàn ông nói tiếp mà rằng:

- Tội thay! Thương thay! Quả thật Tam Lang nhất định đi rồi!

Tôi giật mình đánh thót một cái! kẻ nào vừa nói tên tôi ra như thế? Lúc bấy giờ thần hồn tôi hoảng nhiên biến động, tôi chẳng dám đưa mắt nhìn thẳng coi thử là ai. Lại nghe âm thanh nữ lang ri rí mà rằng:

- Trông anh ấy dường như vừa mới khỏi một trận đau ốm nặng! Em biết rõ rằng Tam Lang vốn xưa kia có một tâm sự ẩn mật không nói được ra lời!

Tôi lim dim con mắt, lặng lẽ suy đoán cái giọng nói kia xem đó là ai mà thanh âm uyển chuyển tròn xoe ra như thế. Đó là em Hoàng? Em Lục? Em Xích Bích? Em Thanh Nga? Em Cẩm Nguyệt? Em Thiên Vu? Hay là em Thâm U Chi Xứ?

Dư mặc sát kỳ thanh âm cửa chí, thi đại ngộ kỳ tức Mạch gia huynh muội, vi ngộ lân lý, hựu vi tổng giác đồng song...



Tôi suy gẫm về cái thanh âm kia lâu lắm, sau đó mới sực rõ rằng ấy chính là hai anh em nhà họ Mạch, vốn xưa kia là bạn láng giềng của tôi (ngày tôi ở nhà nghĩa phụ) hai anh em nhà họ Mạch cũng là bạn học ngày còn bé còn bồng của tôi vậy. Bé ôi! Ôi bé! Bé ôi ôi! Cũng thể mà ra thể lệ rồi. Cung bậc trầm luân thu Xích Bích.

Linh hồn Tào Tháo mí hai môi! Bé ôi! Mạch thị ra đời. Mịch thiên nhiên bạc mặt đời kiếp than. Ta về giữ áo quan san.

Mùi hương đất trich cung đàn nhật tâu.

- Look! I am living . On what? Neither Childhood nor future are growing less...Super-numerous existence wells up in my heart...

Hãy nhìn xem! Ta đang là sống đó. Hà tong xuất? Hà tong do? Hà to dòng? Tòng đâu thế? Té nị từ? Từ nị tề? Bởi vì đâu mà ba bề sống thế bốn cho vì? Bì cốt một Bột phát ma? Ta thập dạng? tàng ẩn mô? Tô tử sam? Tầm thơ ấu? Tẩu hỏa nhập ma là? Cũng cùng không cũng cũng? Há hao mòn hờn hột rộng ra ru? Hằng sa số hằng sinh bình tồn hoạt?

*Này tuông đồn trong tim máu tôi dâng...  
Chấm ma na cá cung tong.  
Há rằng khiêm thuận khơi dòng dịch kinh  
Tuổi thơ ấu động biên đình  
Đã ra như thể quỷ tình tự ma  
Thi thư thoái nhượng yên hà  
Ngã trừu sưu cú bách là vô công...*

I had pondered over these voices for a long time before I made the great discovery that these were the Mei brother and sister, who had been my village neighbors. We were also schoolmates during our tender years. By count, we had been apart for five years...

*Té ra lân lý ra vào  
Vốn xưa kia đã cắm sào đồng song  
Đầy sông phúc úc phiêu dòng  
Phòng vẫn hơi giá tẩm lòng rã hai  
Trùng quan đồi núi dặm dài  
Năm năm ly biệt dịp may trùng phùng*

Kể tương biệt ngũ tải, tường kỳ phụ kim vi hoạn ư thử... Hồi thủ tiền trần đồ tăng hạo thán nhĩ!  
Gẫm ra ly biệt đã năm năm, tường tới phụ thân của anh em bạn cũ nay làm quan bổ nhiệm tại chốn này, quay đầu ngóng vọng bụi đường mù sương thuở trước, càng thêm ngậm ngùi lồng lộn lai láng lưu ly lất lây một cách!

Ước dư ky Hương Giang thời...

Nhớ lại thân mình thuở trú ngụ nơi Thừa Thiên Hương Giang đất khách, dư Mạch thị huynh muội kết lân ư Mãi Hoa Nhai ( cùng anh em nhà họ Mạch kết bạn láng giềng tại Mai Hoa Nhai (Đường phố bán hoa) phụ thân hai bạn vốn là người đồn hậu tính tình (không hề có chi mô giống như cái nòi tâm phào thi sỹ) ý cực khả thân, đối xử với tôi rất mực chân tình chính ái, nay bỗng dưng không hẹn mà gặp gỡ tại chốn man mác cõi miền này, thật là quả thật do tiền duyên túc ái...tái úc vân yên viên vô hạn vạn niệm viên lương vương thịnh vinh thông cầu vòng bảy sắc...bắc nam xuôi ngược triền phược một niềm [1]... Thì mai đây, tôi ắt hẳn có thể nhân đó mà hỏi thăm dò ra tin tức cố hương cựu sự. Thì như thế cũng đủ an ủi một phần nào cái thân thể phiêu linh của một tình tự bỏ tạt vương tục lụy hơi nhiều. Há chẳng chẳng ru? Dư kim hậu hoặc năng tạ thử nhứt tán cựu hương chi sự, tư diệc túc dĩ sảo ủy phiêu linh phủ da?

Perhaps later I could use this opportunity to ask news about my old home village. This would be sufficient to comfort a lone derelict like me.

Tôi trong lòng như thế thì hân hoan trấn định như thường. Tới lúc rạng đông phơ phất thì pháp sư tế điện đã xong xuôi mọi mọi.

A servant boy came before me and bowed, saying: “My master has ordered me to request Your Holiness to come to the study for dinner”.

Một chú bé tỳ bệch tới trước mặt tôi, chắp tay xá một cái mà rằng: “Chủ nhân ra lệnh cho tiểu tử. Kính mời đại sư rời gót sang thư trai dùng cơm”.

I followed him immediately.

Tức thì tôi theo gót chú bé đi ngay (đầy nghi rất mực rạo rức mà rằng).

Thử thời đồng lai chừ tăng, hàm hải dị, dĩ bỉ bối vị thường tri dư thân thế; bỉ ý vị dư nhứt nhân kiến chiêu, tức hữu thù vinh cực sủng...

Lúc bấy giờ chừ tăng vốn cùng đồng đi trong cuộc lễ, thầy thầy đều lấy làm kinh hãi kỳ dị, ấy bởi vì họ vốn không rõ thân thế quá khứ tôi.

Thấy tôi bỗng nhiên được mời đi ăn cơm như thế, thì trong ý họ tưởng rằng đó là một vinh dự đặc biệt của kẻ được chuộng đãi tài năng. Nhưng chừ tăng kia mặc dù vào cửa Phật, mà tâm hồn tình tự thì lại rạo rức xu hướng hết về phía vinh hạnh phồn hoa! Thế mới nên ra như thế vậy!

All the other monks who had come with me were startled by this statement because they did not know my past. They must have thought to themselves that it was a marked honor and great favour for me to be invited alone in this fashion. Although these men were in monkhood, their natures were still eager for mundane glory. That is why they acted thus [2]...

Lúc tôi bước vào trai phòng, thấy cơm nước dọn ra thật là lai láng ngon lành ngành ngon yển diện. Có đủ đầy nào là rau cải rải rác tròn xoe, những là cá ướp dấm chua hom hèm ri ri, nào là thịt riềm ngũ hương, quế hoa lật tử, hồng lăng ngẫu phẩn, ngẫu phẩn béo ngùi, ngẫu phẩn hột giở giở, tam bạch tây qua, Long Tĩnh Hồ Bào trà, ba la mật kim cương mừng tượng, mượn có mớ thượng tượng hồng tự thối; tối ngọt thậm ngon thon thon măng búp, múp băng ngà, tuyết ngọc long lạnh xanh umchùm cụm mùm mĩm bất ngờ mép bờ mềm dịu a na tam miệu tứ bồ đề, lục bồ tát mát mẻ miêu cương đầu mừng đầu mán đó mọi miền mọi mại mọi lô lô...

When I had reached the study, I saw that a lavish spread had been laid out. The courses were as follows: vegetable, sour fish, “five fragrant spiced” dried bean curds; cassia blooms fried with chestnuts, red lily-root powder, “san-pak” watermelons, “Hu P’ao” Dragon-Well tea, and “rainbow-brand” ham. All this had been prepared especially on my account.

Mọi thứ ngon ngọt mặn mà đó dọn ra là vì tôi hết cả [3]. Hỡi ôi! Trong lòng tôi lặng lẽ cảm tạ ông bà họ Mạch. Quả thật ông bà ôn tồn quyền luyến cố nhân. Thật quả bà ông là người y y hữu cố nhân chi ý. Đủ chứng thực cái cõi lòng đôn hậu rất mực tày trời động đất, tại khoảng viên lương thế thái kiêu ly này, ông bà đúng thực là những tâm hồn thơ ngây như con chim loan, chim phụng, con kỳ lân, con sư tử đậm đà mắt xanh mày thắm liễu my nhi vậy. (Nên nhớ rằng con sư tử mặc dù uy nghiêm khả phạ, nhưng không hề dữ dằn trệt búa như con chim báo con beo, hoặc bê bối như con đười ươi, con khỉ đột).

Chốc lát sau, ông bà họ Mạch nắm tay đưa con đưa cái bước vào, cùng tôi chào hỏi ôn tồn niềm nở kẻ ở người đi. Tôi chăm chú nhìn kỹ hai anh em con nhà ông bà họ Mạch, thì thấy rằng hai anh em kia mặt mũi cũng hồn nhiên thơ mộng như xưa, đề huề yên vui với cha mẹ, thì tôi càng ngẫu nhiên vô hạn cho cái thân thế cô độc của mình là một nhà sư chẳng có chi phiêu nhiên như lai chút nào cả. Tứ cố tiêu điều, phụ nữ phụ nhân, hà dĩ kham thử? (Phụ mình phụ người há sao chịu nổi như thế?) Thì tôi đưa hai bàn tay vương tục lụy lên bụng lấy bộ mặt bồ tát dờ dang của mình mà ri ri khóc một phen khôn hàn dấm dớ.

Ông bà họ Mạch và hai đứa con cũng u sầu buồn bã thấy tôi đau khổ như thế. Cô con gái bỗng nhiên xúc động khôn cầm, cũng bắt chước tôi khóc òa một trận. Không ai nói được lời nào. Chợt ông nhà Mạch đưa bàn tay vỗ vào xoa cái đầu trọc của tôi, trang nhiên cất giọng mà rằng:

- Cháu bé đừng nên ưu sầu quá xá như thế. Hãy nên đổi sầu làm vui. Đã lâu ngày, tôi không gặp cháu. Ban

đầu ta có nghe người làng nói, mới hay rằng cháu đã rũ trút bụi trần mà quy y cửa Phật. Thì lòng ta đã ngậm ngùi suy gẫm. Thiên tư tuấn sảng như cháu, mà bước đường đời sao lại lận đận nhà ma? Mà Như Lai thì há đâu chẳng lại man mác m ù sương quá ư phiêu hốt. Chắc gì cháu đã đáo bỉ ngạn mà nêu câu ba la mật kim cương? Thì lòng ta cũng mang nhiên mà âu lo cho cháu lắm. Đã một năm nay, ta dặt dìu gia đình ra ngoại nhậm nơi đây kiêu cư ư thủ. Đêm vừa qua chợt hai đứa cháu nhà nói cho ta biết rằng cháu có tới đây cùng chư tăng lo việc pháp sự. Khiến lòng lão phu rất mực kinh ngạc bàng hoàng lại thêm vô cùng hoan hỷ chất chen xen lẫn tràn ngập xâm lăng chim chuyền líu lo bụi ốt. Lão phu nay tuổi tác đã ra người già nua! Chẳng thể liệu được rằng có phen gặp cháu. Há đâu có thể dám nghĩ rằng? Mà ra cơ sự lắng lắng chiêm bao? Thiên duyên bố thiệt hội nào? Mà nay tái ngộ âm hao bấy giờ?

Do not grieve, my boy, said he. I have not seen you for a long time. When I first heard what the villagers said, I knew that you have separated yourself from all mundane affairs to become a monk. I felt very grieved that a heaven-given and extraordinary mentality like yours should have had such a sorrowful path in this life. A year ago I brought my family to live here. My Children told me last evening that you had come to our home to take part in the ceremony. This filled my old body with a mixture of fear and gladness. I am old indeed. I had not thought that I should be able to meet you again. How can it be said that this meeting was not arranged by Heaven?

Bà vợ của nghĩa phụ cháu vốn mùa xuân năm trước đã thiên cư Hương Giang, vương bệnh hầu dịch mà qua đời. Nay lão phu mong rằng cháu chẳng quay về Quảng Đông làm gì nữa. Lão phu cũng rõ là cháu chẳng có cốt phàm lão phu mời cháu ở lại đây làm khách thơ mộng, để cùng bầu bạn với hai con “ heo” (cha nói về con) của lão phu, vì như thế, cháu cũng thật là giúp ích cho lão phu rất nhiều vậy. Ý cháu nghĩ như thế nào? Nghe ông nhà Mạch nói rằng bà vợ nghĩa phụ tôi đã chết năm ngoái, thì lòng tôi mang nhiên thêm nữa. Té ra nhân sự biển dâu bách biến khôn lường. Chẳng biết đâu là nên hư phải quấy ở trong cái miền cõi lơ dểnh sương phù du tuần hớ hênh.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN

Tôi lau nước mắt đáp ông Mạch mà rằng:

- Cháu cảm tạ tấm lòng bác chiếu cố. Lòng cháu bàng hoàng còn biết lấy chi báo đáp. Nhiên nhi, trong chùa còn chú Tương Tăng, pháp danh là Pháp Nhẫn, vốn là bạn chí thiết của cháu, cùng nhau sống đã lâu ngày, cháu chẳng nỡ nào chia tay với người bạn ấy. Sau này, cháu sẽ mong được nhiều dịp tới viếng bác để nghe bày vẽ được nhiều, xin bác vui lòng cho như thế.

Ông Mạch suy nghĩ chút ít, rồi hòa ái bảo rằng:

- Như vậy cũng tốt lắm! Bác chỉ lo sợ rằng đời sống khắc khổ trong chùa cháu chịu đựng không kham.

Tôi đáp mà rằng :

- Dạ không có chi như thế. Chư tăng trong chùa đối đãi với cháu rất tốt. Ngoài Pháp Nhẫn ra, lại còn Chơn Pháp, Tuệ Sỹ Pháp, Chí Hải ni cô, Phùng Pháp ni cô, Khánh Pháp ni cô, toàn nhiên là những vị từ bi độ lượng khả dĩ mai sau dặt dẫn cháu cập bờ đáo bỉ ngạn ba la mật kim cương. Ngoài ra lại còn Minh Châu phương trượng vốn xưa kia là...

- Là sao?

- Là thường hằng có làm thơ ngâm vịnh với song hồn thiên hạ thi sỹ trung niên.

- Á, té ra là như thế. Vạn hạnh, ức phúc vậy thay!

Gladness shone upon Mr. Mei's face. He led me to my seat at the table, I noticed that there was a complete spread of Chekiang delicacies on the table. Yet my heart carried so many sorrows that, for the moment all dishes tasted alike; it seemed as if I were merely chewing wax.

Ông Mạch hân hoan, hỷ hình ư sắc. Nắm lấy tay tôi dẫn vào nhập tiệc. Trên bàn có đầy đủ đông đảo tràn lan những món ăn Chiết Giang Hà Nam Hà Bắc. Nhưng lòng tôi đầy rẫy những ưu lự khôn hàn, gặp món nào cũng như món nấy, cũng thể như ăn sáp nhạt mà thôi.

Ăn xong, tôi sơ lược kể lại chuyến đi Nhật Bản tìm mẹ. Gia đình ông Mạch thấy đều cảm động vô cùng.

Con gái ông Mạch và Mạch phu nhơn đều đồng than bảo rằng té ra như thế thì lòng trời cũng đã sẵn sàng có

an bài ôn tồn thỏa đáng cho liên tồn thế sự nhân gian, và hết lời khuyên tôi hãy gắng mà người quên những cái cơn sầu muộn ử ê đi. Trời nắng rồi trời mưa rồi trời tạnh cũng như dâu biển chiến tranh hòa bình rất mực vậy đó mà. Tôi lại cảm động một cơn và vùng khóc thêm một phen nữa.

Tới lúc cáo biệt lâm hành, Mạch phu nhân đem ra cho tôi một trăm đồng vàng dặn bảo mà rằng:

- Cháu đừng từ chối, hãy nhận lấy mà tiêu dùng lúc cần cấp.

Tôi khước từ mà rằng:

- Cháu tự lúc khởi hành từ Đậu Tử, đã có dành dụm hai trăm, tới nay vẫn còn giữ được phân nửa, nằm vuông tròn ở trong túi áo cà sa phơ phát ôn tồn. Ân đức kia của hai bác, cháu xin tâm lĩnh vậy. Và kính tạ phu nhân nửa phần thơ mộng nửa phần đăm chiêu.

Phu Nhân cả cười mà rằng:

- Thơ mộng cái chi? Đăm chiêu cái chi?

Tôi cũng cười theo một tiếng.

Về tới chùa. Vài ngày sau, hai anh em Mạch cùng tới viếng chùa Linh Ẩn ( Secluded Soul Monastery). Gặp tôi trò chuyện tại Lãn Tuyền Đình (Chilly Spring Pavilion) Tôi nhân lúc hàn huyên vui vẻ, mà xen lời ngẫu nhĩ hỏi thăm về tin tức Tuyết Mai:

- Chẳng biết cảnh huống gần đây của Tuyết Mai ra như thế nào?

Ban đầu anh em Mạch thị có vẻ ấp úng che giấu, ngôn ngữ mơ hồ. Tôi không nghe ra đầu dây mối nhợ rõ.

Liên nêu trở lại câu hỏi lần nữa... Rồi hỏi tới lần thứ ba... Thì cô gái hơi nhú hàng lông mày là rằng:

- Nếu như sự tình là ngọc nát hương tan thì anh nghĩ sao?

Nghe nàng nói thế như sét đánh ngang tai. Cơn hồ tôi suýt ngã gục chết ngất. Trấn định thần hồn không được, tôi run lên từ đầu tóc tới ngón chân, thu tay đấm vào ngực mình mà hét.

- Có thật như thế chẳng?

Người anh cô Mạch liền nắm lấy cánh tay tôi mà rằng:

- Em nó nói bậy bạ bừa bãi! Đâu có hề xảy ra chuyện đó... Sự thật là... là...

Nói tới đó, ngập ngừng, chuyển sang điệu an ủi:

- Anh Tam Lang thân mến ạ, anh hãy bảo trọng thân thể. Em gái nó nói câu ấy chẳng có chi xác thực hết cả. Sự thật là chúng tôi có nghe người ta đồn rằng cô Tuyết Mai vương bệnh tở tưởng gì đó, rồi đau ốm có phần kịch liệt thể thôi. Dù sao, thì Trời Xanh cũng che chở những người hiền hậu đàng hoàng như cô ấy. Cô cũng như Kim Cương nương tử. Có lẽ nào mệnh vận hẩm hiu cho được. Anh Tam Lang chớ nên lo sợ mà tổn hại thân thể máu me.

Tôi cố gắng trấn tĩnh. Ngày đó, anh em Mạch lại mời tôi cùng về nhà anh chơi. Qua ngày hôm sau, buổi sáng tôi thơ thẩn ra dạo vườn phía sau nhà, chợt thấy cô em Mạch đang đứng đăm chiêu trên chiếc cầu gỗ, tay vịn nhịp cầu mà hai con mắt ngó xa xôi. Thấy tôi đi tới, thì hai má lúm đồng tiền của nàng bỗng nhiên ửng đỏ phát phơ. Ý dường như là không nỡ đem tin tức giai nhân kia mà nói ra cho rõ. Tôi sắp quỳ thân đi nơi khác, cô gái bỗng đưa mắt nhìn qua một cái, cất giọng mà rằng:

- Tam Lang có vui lòng cho phép em dẫn anh đi dạo vườn một chặp?

Tôi nghiêng thân cung kính ôn tồn, trang nhiên cảm tạ mà rằng:

- Há dám làm phiền gót ngọc? Kính hỏi hiền muội một lời: Tuyết Mai thật ra có còn sống tại nhân gian chẳng? Hiền muội có thể nói rõ hết đầu đuôi cho nghe?

Cô gái riu riu giọng vàng thở dài một cái, lắc đầu mà rằng:

- Ngạn ngữ có câu: "Tâm can mẹ ghẻ, một mẽ tam bành..." Há chẳng là sự thường tình? Ngày trước ở quê nhà, em có nghe người ta nói rằng người mẹ ghẻ kia bức bách chị Tuyết Mai phải làm dâu một nhà giàu có nào đó. Trong cái đêm trước ngày về nhà chồng, chị Mai đã lia đời, sau bao nhiêu ngày ốm đau hao mòn nhịn đói. Chẳng biết ông Trời Xanh, ông Phật ở đâu, mà chẳng thấy thắp thoáng về cứu giúp. Người trong làng ai ai cũng thương tiếc chị Tuyết Mai, mà chẳng có ai chịu phục ông Trời Xanh tài hoa gì hết cả. Còn em nghĩ tới mà ngán ngẩm chán phèo cho trời tròn đất méo, nhân gian đen đui hoen hoen, rốt cuộc xô bồ ra như thế.

Nghe rõ tin tức đau đớn ấy, tôi than khóc thất thanh lạc thể ly hồn. Cấp tốc quay về chùa, cùng Pháp Nhẫn bàn bạc, cùng nhau khăn gói vội vã quay về Lĩnh Nam Lam Hải, mong tìm tới mộ Tuyết Mai mà phúng điệu an ủi cái vong hồn. Chiều xế ngày hôm sau, gia đình ông Mạch cùng tiễn chân tôi tới Củng Thần Kiều, Gạt lệ chia tay.

## CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

Trên dặm đường vắng, tôi lẫn quẩn linh hồn như con kim báo lạc rừng hiu hắt giữa mù sương thôn ỏ. Gắm lại những cái lời những con người đời xưa mà nhấm gậm lại gan mật đau đớn ở trong mình: “ Ta hăm hở chí trai hồ thủy, bởi vong tình nên thái thượng vong tâm. Nàng lưu ly thân gái liễu bồ, vì giận phận, hóa ngang tàng tính mệnh...Nhưng mà? Mà nhé! Nhé mà? Mà chẳng nhé?

Don't think that I am wooing, Tathagatha! Even if I were, you'd never come. For may call is always full of “A way!” Against such a powerful current you cannot advance. Like an outstretched arm is my call...

*Xin chớ nghĩ rằng tôi đang cầu khẩn hỏi Như Lai!  
Vi cho dẫu khẩn cầu, người cũng sẽ chẳng bao giờ chịu đến  
Vi tiếng kêu của tại hạ khôn hàn  
Vấn mãi mãi chan hòa niềm ly khứ  
Về hư vô là viễn xứ hư không  
Và đối nghịch lại dòng tuôn xiết nọ  
Người không sao tiến tới được bên lòng  
Và tiếng gọi vẫn như dường như thế  
Một vòng tay duỗi rộng giữa sương hồng  
Và sương lục mộng lung hồn lữ thứ  
Và sương lam vô hạn mắt vân mỏng  
Và vâng một vâng hai vâng ba vâng bốn  
Cũng vô ngần vâng ạ ạ vẫn vẫn...  
Chiêm bao đậu khấu si đàn  
Cơn điên cuồng đại cơn dần dần se  
Ông trời bà đất so le  
Thị thành tâm sự còn nhe răng cười*

Tôi và Pháp Nhẫn tới Thượng Hải, mới hay rằng tiền bạc ở trong túi áo thầy thầy đều không cánh mà bay. Không còn cách gì mượn thuyền, đành cùng Pháp Nhẫn quyết định đi bộ. Dọc đường khát thực le lói, niềm mùi cay đắng. Sau đó, chúng tôi tới Hoành Bồ Quan, bước vào biên giới Nam Hùng. Qua trạm Hồng Mai Dịch, nghe thổ dân bảo rằng đường đi vốn bằng phẳng bình an, duy có điều những đoạn đường thủy hơi nhiều, mà việc thuyền bè chệnh mảng. Phải trải cơn chờ trận đợi, nhiều phen lắm, mới mong tới được Thủy Hưng. Chúng tôi hai đứa dốc hết tiền bạc thừa thớt còn lại trong túi áo ra, thì cũng tạm gọi là có đủ để mượn ghe và mua thực dụng.

Xong xuôi, ghe giương buồm đi. Gặp gió xuôi buồm thuận, mấy ngày sau vượt qua Trinh Thủy. Tới huyện Thủy Hưng, thì hai đứa tôi mới bớt lo âu được một phen. Đêm đó, thuyền buộc tại một bến đó xơ xác dưới gốc cây tàn dương bại liễu. Bấy giờ vào tiết Trung thu tháng chín, khí trời lạnh lẽo, sơn xuyên tịch liêu. Ngẩng mặt nhìn phong cảnh tiêu điều, chợt một trận gió tây bắc heo hút thổi qua vi vút bên mép tai. Tôi lật nhiên hãi hùng nghe ra như có một giống vật kỳ lạ đồ sộ khò khè tới tập kích chiếc ghe. Dưới ánh đèn leo lắt, tôi đưa mắt dòm thấy một đồng ngỗng ngang, ước có hơn trăm rưỡi con cua to bự cuộn tròn cuống rồn ù lý ngộ nguậy nhà ma. Té ra kẻ cũng là cà lũng một cảnh tượng cường cơn kỳ thú tôi được nhìn ngó nhãn nhó nhất mực một lần đầu.

Pháp Nhẫn bảo tôi mà rằng:

- Tôi nghe nói Chu Phụng Sơn (núi Chu Phụng) cách đây không bao xa có toà nhà xưa của Trương Cử Linh (thi nhân đời Đường) sáng mai chúng ta hãy len lỏi theo đường mòn tới viếng một phen chơi. Chịu bỏ chút ít thì giờ đi quanh co một trận cũng là phải lẽ vậy:

Tôi bảo:

- Chỉ tiếc là chúng ta không có cơ hội thống ẩm cuồng ca một trận. Nếu được thì chúng ta có thể mở một cuộc nướng mấy con cua kia. Rồi vào trong làng thôn, thôn làng thang lan mơ mộng mà mua một mớ rượu vàng ấm ấp đầy lu ra đây ngồi giữa cánh trời thu mà tha hồ nhậu nhẹt thù tạc tơi bời cho người cái cơn u sầu ở trong thớ dạ. Nào, nào đêm nay trăm sầu nghìn muộn, ắt có còn đây đọa máu me tim phổi chúng ta ru?

Ông lái ghe đưa tay chỉ cho chúng tôi nhìn một ngôi chùa giữa một rừng phong, bảo với chúng tôi rằng:

- Đó là Hoài An Cổ Lan Nhược vậy. Những tường vách ngọc ngày nay đã rã rời rụng rơi toé toét hết cả. Phụ lão tương truyền rằng thảng ba Giáp thân thời xưa các bậc di lão của hàng ngũ lãnh đạo dân tộc chúng ta đã từng chiêu tướng một binh tại chốn này. Các ông có nhận thấy rằng vong hồn thu thảo còn phảng phất vong linh cựu thời, trong ngọn gió hiu hiu? Hỡi ôi! Phong cảnh y nhiên mà giang sơn đã đổi chủ há chẳng khiến lòng người hoài cảm ưu nhiên ru?

Chúng tôi sắp ngủ, chợt trời nổi trận gió đông mù mịt mưa tuôn. Tôi bảo Pháp Nhẫn:

- Đêm nay không thể ngủ tại ghe được. Chẳng bằng cùng vào trong am miếu kia đụt mưa, sáng mai lại lên đường.

- Như thế phải vậy.

Chúng tôi bèn từ biệt ông lái ghe, nhắm thẳng hướng Rừng Phong mà tiến gót. Tới cửa chùa nhìn thấy bốn bề tường vách rã rời sập đổ, các cánh cửa cũng tan tành. Vào trong chùa, vắng ngắt. Chỉ leo lát thấy Phật đấng bốn phía vách. Bên cạnh điện có một con đường thông ra phía sau, dẫn tới một căn phòng nhỏ. Tôi đoán chắc đó là chốn cư trú của vị tăng trụ trì, nên dừng gót không tiến vào làm chi. Pháp Nhẫn đưa tay mò mẫn tấm bia có đề thơ, lẩm nhẩm mà đọc rằng:

*Thập quận danh hiền thỉnh tự tư  
Tòa trung nhược cá thị nam nhi  
Đĩnh Hồ nan vấn long tu nhựt  
Uyển Thủy tranh trì ngưu nhĩ thời  
Khốc tận đông thanh đồ hữu lệ  
Ca tàn Ngưng Bích cánh vô thi  
Cổ lãng mạch phạn thùy kiều thủ  
Doanh đắc không đường tửu mĩn ba*

Đó là bài thơ của Đạm Quy hòa thượng (triều Minh Gia Tĩnh) tặng cho Ngũ Mai Thôn vậy. Thuở bấy giờ bọn gọi là danh lưu nhân sỹ, đã cam lòng đem đất đai tổ tiên hiến dâng cho rợ Hồ. Tàn bạo sát hại vũ nhục đủ rõ. Đạm Quy hòa thượng vốn là kẻ đội trời đạp đất, quen thói vẫy vùng, anh hào đường đường một đấng. Hỡi ôi! Đơn Hà nhứt cự, di lão ư quang, chí kim do quật nhi bất thân, hà thiên tâm chi hội hội giả

Alas! When his abode, "red dew", was brned down, the glorious traditions of the faithful remnant of this country were buried in obscurity, never to come to life again. Why is Heaven so stupid as to let such conditions exist?

Trời bỗng tạnh mưa. Tôi và Pháp Nhẫn, Chơn Pháp, Tuệ Pháp không nói năng gì nữa, cời áo nằm xuống một góc điện (ghịen đóc). Tôi ngẫu nhiên từ cõi mộng kinh động tỉnh ra, lúc bấy giờ bốn bề tĩnh mịch, vạn lại trầm trầm, bách ban duệ địa thảy thảy cùng là đã quét đất mang nhiên miên nhan mậu sắc mắc sậu phiêu bổng cương cơn sè sẹ. Chợt nghe Tây phong thổi tấp tấp, phần phật đập vào cành tre bẹ trúc, cơn trùng lạnh lẽo sầu đong tiếp nối voi đầy. Bỗng nhiên có tiếng niệm Thi kinh (kinh thi ky thinh) mờ hoen phai nhạt cái câu lục nga sầu não vô ngần, cay đắng tuyệt lâu "Ai ai phụ mẫu! Sinh ngã cù lao!" Thì cõi lòng tôi bỗng trào cơn sôi cuộc như tan rã mất rồi...

Sáng ra trời trong xanh. Tôi gặp nhà sư đêm hôm niệm kinh Thi... Hỡi ôi! Mặt nhìn mặt! Té ra đó là người con trai của vú nuôi tôi. Chính là Triệu Nhi đó vậy. Tôi kinh ngạc ngậm ngùi. Còn Triệu Nhi thì cơ hồ như tưởng tôi là vong hồn ma quỷ. Hai đứa đăm đăm ngó nhau thật lâu như bị thấu hồn nhiếp phách. Bi yếu vạn trạng mà rằng:

- A huynh trở về bao ngày như thế?

Tôi đáp:

- Đêm hôm qua tới đây, mưa gió đầy trời, đành vào trong điện này tránh mưa. Hiền đệ vì lẽ chi mà trông tiều tụy hình dong ra như thế? A mẫu bình an khỏe mạnh chứ.

Triều Nhi chưa kịp mở môi, đã thấy rờn rờn hai hàng nước mắt. Bảo tôi rằng:

- Từ mẫu em đã qua đời em đau lòng quá, bèn rũ áo cạo đầu đi tu. Em lưu trú chốn này gần bên nắm mộ đã ba con trăng rồi (ba tháng).

Tôi nghe nói, thì bủn rủn cả tay chân bước tới ôm Triệu Nhi mà khóc.

- Ý anh là về Nam Hải thì trước tiên là tìm thăm vú nuôi. Tự ngày anh còn bé bỏng, chỉ một mình vú nuôi

nắng thương yêu ngờ đâu ngày nay đã là người thiên cổ. Trời Xanh ôi! Vú nuôi ân đức dưỡng dục, tôi chưa đền đáp được chút gì! Phật tử bi ôi! Lòng tôi tan nát còn ra cái cái dạng gì gì! Tim phổi cũng theo nhau rã rời đi mất hết.

Triều Nhi dẫn chúng tôi ra ngoài cửa phía tây, tới nắm mộ. Chỉ thấy đất vàng le lói một vùng, Hoàng thổ nhất khâu lưu chỉ đảo. Tam kính huyền vọng kiều lưu tề... Hàng bạch dương hiu hiu hắt hắt. Đàn chim rừng đậu ở trên đó, ca hát cái lời gì? Tôi và Pháp Nhẫn, phủ phục khóc than. Triều Nhi lau nước mắt mà rằng:

- Vong mẫu cảm lòng cô trang phu nhân vô cùng. Trừ cô trang phu nhân ra, muốn tìm cho một người nhân đức lân mẫn, thật là không có. Em thảng trước đây gửi đi lá thư, chẳng biết rằng a huynh đã trở về. Hôm nay gặp a huynh tại đây, thì thật là mộng hồn em cũng không liệu được tới, há chẳng phải là Trời Xanh Phật Vàng Thượng Đế Đổ cũng rủ lòng thương xót chúng ta chăng? Mẹ em ắt cũng ngậm cười nơi chín suối.

Tôi lẩm nhẩm lời thơ nương tử con gái mục sư Robert:

Kô ros d'od'ieros ôs apaikassai, bruôn daphnes, class, ampelou. Puknopteroi d'eisô kat'autn eustomous ared ones...and where we are is clearly consecrated ground: luxuriant in laurel, olive, vine-and deep in song of nightingales...

*Và nơi chốn chúng tôi tạo ngộ ấy  
Là đất đai của Thơ Mộng Thiêng Liêng  
Cảnh Nguyệt Quế và Ô Liu Nho Thắm  
Và Yến Oanh thăm thẳm dậy bên miền...*

## CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

The last act is bloody, however charming the rest of the play may be .

Màn cuối đẫm máu lệ, cho dầu toàn khối thừa dư của vở tuồng có thơ mộng kiều diễm bao nhiêu chẳng nữa

Chúng tôi tạm cùng Triều Nhi chia tay, rồi cùng hướng về phía cổ hương của Tuyết Mai mà đi. Đường đất dậm dài ngun ngút, chúng tôi vừa đi vừa xin ăn dọc đường. Bấy ngày đêm sau mới tới Diệp Thôn ( Yellow Leaf village). Độc giả còn nhớ ấy chăng . Thôn nọ là cái nơi cư ngụ của vú nuôi tôi ngày trước. Ngày đó tôi đã có lần làm một kẻ bán hoa. Căn nhà vú nuôi đã bán cho chủ khác. Nhìn bên ngoài cũng không còn giống như ngày trước. Càng thấy sâu muộn thêm ra. Tôi cùng Pháp Nhẫn vào một mếp thôn làng hẻo lánh, nghỉ đêm tại một ngôi nhà cũ nát. Chớm tờ mờ sáng, tôi cùng Pháp Nhẫn khoác áo ăn xin mà lên đường mé tây, mà ngâm câu hàn gia cơ xá Lúc bấy giờ, lòng tôi đã trải qua vạn thiên bách chuyển, chẳng còn biết nghĩ chi là địa ngục nghĩ chi là thiên đường. Nghĩ chi là em Tuyết Mai ngậm cười chín suối, hoặc chi nghĩ là Mai Tuyết cười ngậm chốn hoàng tuyền.

Tới chốn cũ nhà của Tuyết Mai, tôi dừng chân đứng im một lúc. Hồi tưởng lại các ngày tôi đi bán hoa, lay lắt cất tiếng rao “*Ông bà cô bác chị em có mua hoa tươi lá biết đủ đầy...*” Mọi sự còn rành rành thị hiện như câu chuyện sáng hôm qua mù sương sa trên tóc rối. Nào ai đâu có liệu nỗi sự đời nó xoay vần vấp vít? Thùy liệu vân mấn hoa nhan kim cánh hóa nhiên nhi khứ? Ai có liệu trước được rằng tóc mây mặt ngọc, nay bỗng nhiên đã biến thành khối sương trôi biệt? Ai có liệu được rằng cái niềm vui quen biết, cái ân nghĩa chia đường, rốt cuộc đã ra ma mện mà cơn cơn quý! Ôi tình ôi nghĩa ôi nghiệp ôi duyên ôi tên oan tước chướng hỡi ôi ôi! Ta hăm hờ một phen đi phen ở. Em ngang tàng tính mệnh cuộc trong cơn. Cột đùa trường lá còn xé xanh rờn. Hoa còn thắm cũng đành như thể úa, Thừa âm ế âm u phen nguyên rủa. Trận coi tề ủa lạ ả a nam. A Nan ôi là ứ y khôn hàn A Bồ Tát ấy Tu Bồ Đề tụ đủ. Tù ngục với phù sinh đe ủ rũ. Đủ ủ ê còn biết nói rằng mằng Câu thơ từ tội xoay vần. Niềm riêng tỳ tử há cần mẫn soi.

How could there come an end to my agony? Show me herself, would surely have pitied me without end. I was exceedingly weary of being insnared in this mundane net and wished only for the end.

Ta hồ! Tiểu trích phong trần, kỹ tao ma nghiệt. Tuyết Mai diệp tất lân ngã ư vĩnh vô cùng. Dư ky my thể võng, diệp yêm yêm dục tận hỹ.

Duy tường tới tự ngày tôi từ biệt Nhật Bản về đất, mẹ tôi ở lại bên ấy, tựa cửa mong chờ ngày tôi trở lại. Thì cũng như đem con trâu đất sét mà quẳng vào giữa biển rộng miên man. Còn tấm dạng đầu mà dò la tin tức. Tôi quả thật là đứa trẻ lẳng lặng, đã điên rồi đem bao kỳ vọng của mẹ già của di lại, của em khờ, mà quẳng tuốt hết xuống lòng biển nước mặn sóng chua. Thế thì? Thế thì tôi còn làm thơ than thi sỹ cái gì gì? Mà cạo đầu đi tu cái gì gì cho được? Gẫm ra, tội lỗi tà trời. Còn đâu tìm ra một vị Bồ Tát Như Lai nào rủ lòng thương mà dẫn dắt lên đường kim cương ba la mật?

Lúc bấy giờ lòng tôi tê giá rã riêng khôn hàn, gắng gượng lò dò bước tới bên cửa căn nhà lầy lầy cất giọng gọi:

- Thí chủ! Thí chủ!

Một lát sau, một cô bé bước ra. Tôi nhìn rõ, đúng là cô gái tỳ tử ngày xưa đã đón hỏi tôi, đưa thư từ và trao tiền bạc của Tuyết Mai cho tôi. Tỳ tử gương hai mắt đăm đăm nhìn, bỗng nhiên lùi ra sau mấy bước, mặt mày thành thốt hãi hùng. Lại trở mắt nhìn hai đứa chúng tôi, dờ chiều như quen biết, dờ chiều như xa lạ. Tôi chưa mở lời nói, lòng đau như cắt. Vừa khóc vừa than mà rằng:

- Cô còn nhớ cái kẻ bán hoa ngày trước chẳng? Cô Tuyết Mai ngày nay chôn ở nơi nào? Mong cô dẫn tôi đi viếng mộ Tuyết Mai một phen. Thì tôi xin cảm tạ ân đức của cô nương lắm. Tôi nay gấp gáp nóng lòng như sôi, không chọn ra lời để diễn tả tâm sự, mong cô thương cảm mà thứ cho.

Cô tỳ nữ nghe tôi nói, vẻ mặt nàng bỗng nhiên lạnh như đồng. Rồi chợt nổi cơn giận dữ. Nàng quay mặt nhìn nơi khác một lúc lâu, chợt cất giọng dữ dội mà rằng:

- Kỳ dị thay là cái lời ăn tiếng nói của tiên sinh! người ta đã đau đớn chết đi rồi, tiên sinh còn khóc còn than có ích gì đến ai cho được chứ! Có từng nghe ai nói rằng cô Tuyết Mai đã có phụ lòng tiên sinh một phen nào đâu cho đáng! Xin thử hỏi chàng bán hoa một câu nhé: Tiểu thư nhà tôi đã vì ai mà đứt ruột nát cả gan vàng? Nói đến đó, nàng lại trở mắt nhìn tôi, hai má đỏ rục. Thẳng thốt bên lên mà rằng:

- Hòa thượng hãy đi đi! Hãy thứ lỗi vô lễ của nô tỳ đối với hòa thượng!

Nói xong, quay lưng trở vào, đóng rầm cánh cửa lại.

Tôi đứng trơ cúai gằm cái đầu xuống, không còn lý do gì biện giải được nữa. Đâu có ngờ bị một trận cự tuyệt lạnh giá như thế nơi cô nữ tỳ. Lòng như dao cắt. Tôi đờ đẫn ù lỳ đứng trông như cột. Chẳng còn thiết chi sống nữa ở trong nhân gian. Lâu lắm, Pháp Nhẫn lựa lời khuyên giải, tôi bồi hồi nửa tỉnh nửa mê, cũng cảm thấy vui bớt một phần chua xót. Quày thân đi, Pháp Nhẫn bước theo. Hai đứa lang thang đi khắp các bãi tha ma nơi thôn làng, dừng chân trước từng nấm mộ. Cho tới nhá nhem vẫn tìm không thấy đầu bia mộ Tuyết Mai. Trời sập tối, bốn bề sương khói mịt mù. Khắp nơi dằng dặc im lặng căm căm. Chỉ nghe hơi thở hổn hển của hai đứa ngơ ngẩn nhìn nhau thôi. Tôi thấp giọng bảo:

- Bạn thân thiết ôi, thôi thế là rồi rồi. Tôi chẳng còn chịu đựng nỗi đau đớn, chỉ còn nên chấm dứt cái kiếp sống thừa thãi này đi thôi.

Pháp Nhẫn ngẩng đầu ngó trời. Rồi ngậm ngùi lựa lời an ủi, khuyên tôi hãy nên quay về chùa, rồi ngày mai sẽ lên đường về cõi bắc. Tôi đứng ù lỳ ra đó như thây ma. Pháp Nhẫn dìu tôi bước đi, hì hục lay lắt trên con đường khúc khuỷu. Hỡi ôi!

- Đạp biển bắc khâu tam thập lý. Bất tri hà xứ tang khanh khanh? (Đi khắp gò hoang ba mươi dặm. Tìm đâu ra nấm mộ khanh khanh?)

*Mây ôi làn gió u nùng  
Dừng dưng như thế một vùng như lai  
Miêu cương bồ tát an bài  
Dấu bèo phôi dựng nét mây ngài phơ  
Cành hoa mai tuyết gãy rồi  
Đoạn hồng linh nhận sao lỗi lỡm cơn  
Gò hoang mấy dặm cát rờn  
Lưỡi tê tục lụy cung đờn nhà ma...  
Cầm bằng cũng thế mà ra  
Bình minh bắc húc cũng là nam phương  
Đất nào vùi lấp cô nương*



*Niềm riêng lão nạp lộn đường bữa nay*

Think, gentle reader, how bitterly grieved I was at this time. Was there another tragedy in all the world, which could be compared to mine? My tears had ceased flowing. I perceived that my heart was as numb as wood or stone.

Độc giả tư tri, dư thừa thời sầu khổ, nhân gian ninh phục ngộ thất giả? Độc giả nghĩ xem, lão nạp thuở bấy giờ đau khổ như thế, nhân gian còn ai đau khổ bằng? Nước mắt đã ngừng chảy? Cảm thấy cõi lòng mình đã biến thành gỗ đá. Quyết ý lên đường về viếng sư phụ ở chùa. Cùng Pháp Nhẫn khăn gói lên đường.

Nhi bất tri dư nhĩ thiên u hận, chính vị hữu ngã giả.

Yet, I did not know when all my sorrows that filled all the wide heavens, would come to an end. I now put aside my brush, finding it unbearable to say more.

**HẾT**